

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 63/2023/HS-ST
Ngày 23-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nhưường.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Công Mừng.

2. Ông Mạc Vương Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vĩnh, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 55/2023/QĐXXST-HS ngày 9 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm L, xã B, huyện L1, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1975 và bà Dương Thị H, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không.

Tiền sự:

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 136 ngày 07/12/2022 của Ủy ban nhân dân xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn P số tiền 2.500.000 đồng, về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Cùng ngày 07/12/2022 Công an xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn đã giao Quyết định nêu trên cho Nguyễn Văn P. Đến thời điểm phạm tội này, P chưa chấp hành khoản tiền phạt nêu trên.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Trương Thị T, sinh năm 1959. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Trần Văn V, sinh năm 1979. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- *Người làm chứng:* Anh Bàn Văn P1, sinh năm 2001. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 23/3/2023 khi P đang chơi ở khu vực nhà văn hóa thuộc tổ dân phố T, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang thì gặp Bàn Văn P. Tại đây P1 rủ P đi vào khu vực thôn Bến Huyện, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn tìm nhặt sắt vụn bán lấy tiền tiêu xài, P đồng ý. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, P và P1 đi vào khu vực thôn B, xã N, huyện L thì nhìn thấy 01 (một) chiếc chảo, chất liệu gang, màu xám đen, đường kính miệng chảo 98cm, độ sâu lòng chảo 30cm, nặng 26kg, để ở sân của gia đình bà Trương Thị T. Lúc này P và P1 bàn bạc với nhau cùng trộm chiếc chảo mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, P và P1 trèo qua tường vảnh lao vào trong sân nhà bà Tư rồi cùng nhau khiêng chiếc chảo trèo qua đoạn tường vảnh lao lúc trước ra ngoài đường. Cả hai tiếp tục khiêng chiếc chảo đến quán thu mua sắt vụn ở thôn T, xã N,

huyện L bán cho anh Trần Văn V (là chủ quán) với giá 250.000 đồng. Số tiền này P và P1 chia nhau mỗi người được 125.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết. Cùng ngày 23/3/2023 bà Tư phát hiện gia đình bị mất trộm chiếc chảo nêu trên nên đã đi tìm. Đến ngày 24/3/2023 bà Tư phát hiện chiếc chảo của gia đình tại quán thu mua sắt vụn của anh Trần Văn V, nên đã mua lại với giá 300.000 đồng. Ngày 25/3/2023 bà Tư có đơn trình báo gửi Công an xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn đề nghị giải quyết vụ việc, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 (một) chảo gang, có đặc điểm nêu trên.

Ngày 27/3/2023 P và P1 đã đến Công an xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn đầu thú và khai nhận hành vi của bản thân. Cùng ngày 27/3/2023 Công an xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn đã tiến hành cho P1 và P quan sát trực tiếp chiếc chảo mà bà Tư giao nộp, kết quả P1 và P xác định đây chính là chiếc chảo mà P1 và P trộm cắp vào ngày 23/3/2023 tại thôn Bến Huyện, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn.

Cùng ngày 27/3/2023 Công an xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn đã chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 27/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành cho bà Trương Thị T, Nguyễn Văn P xác định hiện trường nơi gia đình bà Tư để chiếc chảo trước khi bị trộm cắp và vị trí P trộm cắp được chiếc chảo, kết quả đều phù hợp với nhau; Tiến hành cho Nguyễn Văn P và Bàn Văn P xác định vị trí nơi P và P1 bán chiếc chảo, kết quả P1 và P đều xác định chính là quán của anh Trần Văn V.

Ngày 28/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc chảo nêu trên. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 56 ngày 29/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận: 01 (một) chiếc chảo, được làm bằng chất liệu gang, có đường kính miệng chảo là 98cm, độ sâu lòng chảo là 30cm, có cân nặng 26kg, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 208.000 đồng.

Ngày 06/4/2023 Cơ quan điều tra tiến hành cho anh Trần Văn V nhận dạng qua bản ảnh đối với hai người thanh niên đã bán chiếc chảo cho anh Voòng, kết quả anh V nhận dạng ra P1 và P là 02 người đã mang chiếc chảo đến bán cho anh vào ngày 23/3/2023.

Ngày 04/4/2023 Bàn Văn P đã tự nguyện giao nộp số tiền 125.000 đồng là tiền thu lời bất chính từ việc bán chảo mà có.

Đối với anh Trần Văn V, khi mua chiếc chảo từ P và P1 thì anh V không biết đây là tài sản do trộm cắp được mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn không xem xét, xử lý đối với anh Voong là có căn cứ.

Đối với Bàn Văn P là người cùng P trộm cắp chiếc chảo gang có giá trị 208.000 đồng, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự; bản thân P1 chưa từng bị kết án, chưa từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản do đó hành vi của Bàn Văn P chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 19/4/2023 Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bàn Văn P với số tiền 2.500.000 đồng là có căn cứ. Ngày 20/4/2023 P1 đã chấp hành xong khoản tiền phạt.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 17/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Trương Thị T 01 (một) chiếc chảo, chất liệu gang, màu xám đen, đường kính miệng chảo 98cm, độ sâu lòng chảo 30cm, nặng 26kg. Đối với số tiền 125.000 đồng của P1 tự nguyện giao nộp, được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Trương Thị T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, ông Trần Văn V đều không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì trong vụ việc nêu trên.

Từ những nội dung nêu trên, bản Cáo trạng số: 59/CT-VKS-LNg ngày 27 tháng 4 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

Bị hại bà Trương Thị T trình bày đã nhận lại tài sản do bị cáo P trộm cắp không yêu cầu bị cáo phải đề nghị bồi thường dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có đơn xin vắng mặt, người làm chứng vắng mặt. Chủ tọa phiên toà thay mặt Hội đồng xét xử công bố lời khai có trong hồ sơ vụ án của những người này và công bố bản kết luận định giá tài sản và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Nguyễn Văn P không có ý kiến gì về lời khai của những người này và bản kết luận định giá tài sản.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn P và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 07 (bảy) đến 9 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2023. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng: Căn Cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước đối với số tiền 125.000 đồng.

4. Về án phí: Căn cứ dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo trình bày không có lời gì để nói.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được thông báo, tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Căn vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn P tại phiên tòa hôm nay hoàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn và phù hợp với lời khai của bị hại, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn P là người đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng chưa chấp hành. Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 23/3/2023 tại thôn Bến Huyện, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, P đã có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc chảo gang, màu xám đen, đường kính miệng chảo 98cm, độ sâu lòng chảo 30cm, nặng 26kg, trị giá 208.000 đồng của gia đình bà Trương Thị T rồi mang bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

[4] Bị cáo là người đã bị UBND xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền là 2.500.000 đồng nhưng bị cáo vẫn chưa chấp hành khoản tiền phạt trên, mặc dù giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là thấp dưới mức 2.000.000 đồng nhưng hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho người dân trong

việc quản lý tài sản. Bị cáo Nguyễn Văn P là người có đầy đủ nhận thức pháp luật, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản đã lén lút thực hiện hành vi phạm tội của mình. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm này nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Xét nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo Nguyễn Văn P là đối tượng có nhân thân xấu. Bị cáo đã bị UBND xã Nam Dương xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng vẫn vi phạm. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, bản thân lại tiếp tục có hành vi phạm tội do cố ý.

[7] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Văn P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã đến Công an xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đầu thú, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[9] Về mức hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là không lớn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Trương Thị T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn Võong không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[12] Đối với Bàn Ván P là người cùng P trộm cắp chiếc chảo gang có giá trị 208.000 đồng, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự; bản thân P1 chưa từng bị kết án, chưa từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản do đó hành vi của Bàn Ván P chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bàn Ván P là có căn cứ.

[13] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) chiếc chảo, chất liệu gang, màu xám đen, đường kính miệng chảo 98cm, độ sâu lòng chảo 30cm, nặng 26kg Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Lục Ngạn đã trả lại cho chủ sở hữu bà Trương Thị T là có căn cứ.

- Đối với số tiền 125.000 đồng là số tiền mà phạm tội mà có nên cần tịch thu xung công quỹ nhà nước. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý vật chứng tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[14] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 07 (bảy) tháng tù về tội

“Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 27/3/2023). Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 125.000 đồng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Sơ Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã Bình Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Đức Nhường